TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2022/QĐHG-HNGĐ	*H, ngày 20 tháng 5 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Ngọc T và chị Lê Thanh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn đề ngày 25/4/2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Ngọc T và chị Lê Thanh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Lê Thanh T, sinh năm 1993.

Nơi ĐKHKTT: phường C, thành phố C1, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: khu S, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh

+ Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1983.

Nơi ĐKHKTT: phường C, thành phố C1, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: khu D, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

Về tình cảm : anh Trần Ngọc T và chị Lê Thanh T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: anh Trần Ngọc T và chị Lê Thanh T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: anh Trần Ngọc T và chị Lê Thanh T không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *Các bên tham gia hòa giải;*
- *VKSND huyện H;*
- *CCTHADS huyện H;*
- *UBND phường C, TP C1;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Nông Thúy Chính